

TCVN 6704:2020

ASTM D 5059-20

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Xuất bản lần 3

BẢN GỐC TCVN

KHÔNG SAO CHỤP ĐỂ PHÁT HÀNH

**XĂNG – XÁC ĐỊNH HÀM LƯỢNG CHÌ VÀ MANGAN BẰNG
PHƯƠNG PHÁP QUANG PHỔ TIA X**

Standard test method for lead and manganese in gasoline by X-ray spectroscopy

HÀ NỘI – 2020

Lời nói đầu

TCVN 6704:2020 thay thế cho TCVN 6704:2008.

TCVN 6704:2020 được xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tương đương với ASTM D 5059-20 *Standard test method for lead and manganese in gasoline by X-ray spectroscopy* với sự cho phép của ASTM quốc tế, 100 Barr Harbor Drive, West Conshohocken, PA 19428, USA. Tiêu chuẩn ASTM D 5059-20 thuộc bản quyền của ASTM quốc tế.

TCVN 6704:2020 do Tiểu ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC28/SC2 *Nhiên liệu lỏng – Phương pháp thử* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Xăng – Xác định hàm lượng chì và mangan bằng phương pháp quang phổ tia X

Standard test method for lead and manganese in gasoline by X-ray spectroscopy

1 Phạm vi áp dụng

1.1 Tiêu chuẩn này quy định phương pháp xác định hàm lượng phụ gia chì và mangan trong xăng bằng phép đo phổ huỳnh quang tia X (XRF). Các phương pháp thử này xác định hàm lượng chì tổng trong xăng với các dải nồng độ sau:

từ	0,0026 g Pb/L	đến	1,32 g Pb/L
hoặc từ	0,010 g Pb/US gal	đến	5,0 g Pb/US gal
hoặc từ	0,012 g Pb/UK gal	đến	6,0 g Pb/UK gal

và hàm lượng mangan tổng trong xăng hàng không trong dải nồng độ từ 25 mg Mn/L đến 250 mg Mn/L.

1.1.1 Phương pháp A và B áp dụng đối với dải nồng độ chì trong xăng từ 0,026 g Pb/L đến 1,32 g Pb/L (từ 0,10 g Pb/US gal đến 5,0 g Pb/US gal). Phương pháp C áp dụng đối với dải nồng độ chì trong xăng từ 0,0026 g Pb/L đến 0,132 g Pb/L (từ 0,010 g Pb/US gal đến 0,50 g Pb/US gal).

1.1.2 Các phương pháp A, B và C áp dụng cho các loại xăng có chứa các phụ gia chì. Những phương pháp thử này áp dụng cho các loại xăng thông dụng có thành phần khác nhau và không phụ thuộc vào loại phụ gia chì alkyl.

1.1.3 Phương pháp D áp dụng đối với xăng hàng không có chứa các phụ gia mangan.

1.2 *Phương pháp A* (trước đây là tiêu chuẩn ASTM D 2599): từ Điều 5 đến Điều 10.

Phương pháp B (trước đây là tiêu chuẩn ASTM D 2599): từ Điều 11 đến Điều 16.

Phương pháp C (trước đây là tiêu chuẩn ASTM D 3229): từ Điều 17 đến Điều 23.

Phương pháp D: từ Điều 24 đến Điều 29.

1.3 Các giá trị tính theo hệ đơn vị SI là giá trị tiêu chuẩn.

1.4 Tiêu chuẩn này không đề cập đến tất cả các vấn đề liên quan đến an toàn khi sử dụng. Người sử dụng tiêu chuẩn này có trách nhiệm thiết lập các nguyên tắc về an toàn và bảo vệ sức khỏe